

Số: 10/BC-HĐQT

Gia Lai, ngày 29 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**
- Địa chỉ trụ sở chính : 02 đường Phan Chu Trinh, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
- Điện thoại : (0256) 3892363; Fax: (0256) 3891783
- Email: : info@quynhonport.vn
- Vốn điều lệ : 404.099.500.000 đồng
- Mã chứng khoán : QNP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được thành lập và hoạt động kể từ ngày 12/8/2024.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 28/4/2025, Công ty tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025. Tại đại hội, ngoài các nội dung của kỳ họp thường niên, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2025 thông qua: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025. - Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Báo cáo Kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình về việc thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và Kế hoạch cổ tức năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. - Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Họ và tên	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, thành viên HDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HDQT (được bầu làm Chủ tịch HDQT từ ngày 29/11/2023)	23/5/2023	-
2	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc	23/5/2023	-
3	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HDQT không điều hành	23/5/2023	28/4/2025
4	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HDQT độc lập	23/5/2023	28/4/2025
5	Ông Đặng Huy Cường	Thành viên HDQT không điều hành	12/4/2024	28/4/2025
6	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HDQT độc lập	28/4/2025	-
7	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HDQT không điều hành	28/4/2025	-
8	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	Thành viên HDQT không điều hành	28/4/2025	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến). Thông tin các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	06	100%	
2	Ông Lê Hồng Quân	06	100%	
3	Ông Nguyễn Thành Nam	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
4	Ông Đặng Huy Cường	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
5	Ông Phạm Đăng Cao	02	33,33%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
6	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
7	Ông Nguyễn Ngọc Tới	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
8	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	04	66,67%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, công tác theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tổ chức nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, kế hoạch thực thi liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định hiện hành trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty trong năm 2025 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Tổng Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban tuần, tháng để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong kỳ và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc có tinh thần trách nhiệm và phối hợp công tác tốt.

- Các thành viên HĐQT được phân công theo dõi một số lĩnh vực chuyên môn đã chủ động làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Đơn vị trực thuộc có liên quan để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn; lan tỏa văn hóa Kaizen...

- Thành viên HĐQT chuyên trách thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất, chủ động đóng góp ý kiến để các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được triển khai có hiệu quả, nhanh chóng nhằm quản lý tốt các hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ thông qua văn bản, hệ thống văn phòng điện tử của Công ty, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tính đến ngày 31/12/2025, thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ bao gồm các cá nhân có tên sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên của tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị
1	Ông Phạm Đăng Cao	Trưởng Tiểu ban	- Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024. - Không còn là Trưởng Tiểu ban từ ngày 28/4/2025.
2	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Trưởng Tiểu ban	- Bắt đầu là Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/5/2025.
3	Bà Lê Thị Thanh Hải	Thành viên	- Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024.

Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty.

Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký Công ty giúp việc cho Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025:

(Phụ lục 1 đính kèm)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đỗ Tuấn Nam	Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 28/4/2025	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế
2	Bà Vũ Thị Diệp	Trưởng BKS	23/5/2023 (được bầu làm Trưởng BKS từ ngày 28/4/2025)	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán
3	Bà Phan Thị Mai	Thành viên BKS	23/5/2023	Cử nhân Kinh tế
4	Bà Đoàn Thu Huyền	Thành viên BKS	28/4/2025	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Tuấn Nam	02/05	40%	100%	Không còn là Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025
2	Bà Vũ Thị Diệp	05/05	100%	100%	
3	Bà Phan Thị Mai	05/05	100%	100%	
4	Bà Đoàn Thu Huyền	03/05	60%	100%	Trở thành Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quản trị nội bộ, tập trung vào một số hoạt động chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư dự án, quản trị công ty, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các văn bản quản trị nội bộ.

- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên; phân tích số liệu trên Báo cáo tài chính để đánh giá tình hình kinh doanh thực tế so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, từ đó triển khai kế hoạch kinh doanh cho các quý tiếp theo, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị Công ty.

Đánh giá chung: Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo hoạt động của Công ty, đồng

thời giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai kế hoạch kinh doanh, đầu tư. Ban Điều hành bám sát hoạt động kinh doanh, chủ động trong công tác điều hành và đưa ra nhiều đề xuất, kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình kinh doanh trong năm 2025. Nhìn chung, hệ thống quản trị và điều hành đảm bảo năng lực đáp ứng hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp được tổ chức trực tiếp, trực tuyến của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác. Ban kiểm soát tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp; phối hợp thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt; đồng thời kiến nghị thay đổi, đề xuất điều chỉnh cần thiết để góp phần tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành Công ty. Hầu hết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đều được ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban điều hành cũng tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

5. Hoạt động khác của BKS:

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty, căn cứ kết quả bầu thành viên Ban Kiểm soát, Trường Ban Kiểm soát ngày 28/4/2025, Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát để triển khai thực hiện các công việc hiệu quả và có trọng tâm.

IV. Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Hồng Quân	30/04/1977	Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý hàng hải	27/7/2022
2	Ông Trần Vũ Thanh Quang	31/12/1975	Cử nhân Quản trị kinh doanh	10/11/2022
3	Ông Hồ Liên Nam	04/03/1976	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	10/11/2022
4	Ông Đặng Văn Hòa	30/09/1973	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí	29/11/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Kim Toàn	12/3/1975	Kỹ sư Kinh tế kỹ thuật	04/3/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Ngày 27/02/2025, Công ty đã tổ chức khóa đào tạo về chủ đề “Đáp ứng vượt mong đợi của khách hàng” cho Ban Điều hành, trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Ngày 10/4/2025, Công ty tổ chức khóa đào tạo về Phương pháp định biên và định mức lao động hiệu quả trong doanh nghiệp cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Trong các ngày 16/5/2025, 20/6/2025, 25/7/2025, Công ty đã tổ chức Chương trình đào tạo “Leadership - Kỹ năng lãnh đạo quản lý” cho Ban Điều hành, Người phụ trách quản trị Công ty, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty về các chủ đề: Tư duy lãnh đạo - Lãnh đạo làm gương với cam kết 5C đáp ứng vượt sự mong đợi của khách hàng; Lãnh đạo vượt qua chuyển biến; Hoạch định thành công cho đội ngũ.

- Tổ chức đào tạo triển khai Bộ quy tắc ứng xử COC của Cảng Quy Nhơn, Quy chế Quản trị nhân sự cho các cán bộ, công nhân viên của Cảng Quy Nhơn.

- Ngoài ra, trong năm 2025, Công ty cũng đã tổ chức một số khóa đào tạo khác cho các đối tượng Ban Điều hành, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty, Thư ký Công ty như: đào tạo về Bộ Quy tắc ứng xử COC của Cảng Quy Nhơn; Đào tạo trực tuyến Elearning chủ đề “Thích ứng nhanh chóng với sự thay đổi” năm 2025; Cách thức giao tiếp, huấn luyện AI trở thành trợ lý ảo đắc lực trong công việc.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục 2 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC (VIMC Lines)	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC là công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP. Thành viên BKS QNP là Thành viên BKS VIMC Lines.	0110710348 cấp ngày 10/5/2024 tại Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT ngày 28/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ sửa chữa và dịch vụ xếp dỡ, cầu bến container. - Doanh thu năm 2025: 9,6 tỷ đồng.	
2	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa Quy Nhơn)	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	0300437898-009 cấp ngày 03/01/2007 tại tỉnh Bình Định	Số 147 đường Trần Hưng Đạo, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2025	Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 253/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày	- Nội dung: cho thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc, và xếp dỡ, giao nhận, cung ứng các dịch vụ hàng hải. - Doanh thu năm 2025: 26,4 triệu đồng.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
						01/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty		
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (QPL)	QPL là công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn làm chủ sở hữu	4101616138 cấp ngày 01/6/2022 tại Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định, thay đổi lần thứ 02 ngày 12/6/2024	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2025	- Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày 24/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 251/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.	- Tổng giá trị giao dịch năm 2025: cho thuê cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn; thuê quản lý, vận hành khai thác cung ứng nước ngọt; cung cấp nước ngọt cho khách hàng; cho thuê cơ sở hạ tầng nhà văn phòng làm việc; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu xe, sửa chữa, và dịch vụ liên quan đến phương tiện vận tải bộ; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu đỗ phương tiện vận tải bộ; thuê kho lưu chứa hàng hóa; thuê phương tiện vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa; cung cấp dịch vụ tại cảng; mua lốp xe,	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
							vật tư lớp xe phục vụ sản xuất; mua bán nhiên liệu. - Tổng giá trị giao dịch năm 2025: + Doanh thu năm 2025: 22,2 tỷ đồng; + Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 31,9 tỷ đồng.	
4	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	CTCP Cảng Quy Nhơn sở hữu 16,68% vốn điều lệ CTCP Tân Cảng Quy Nhơn; Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn là Chủ tịch HĐQT CTCP Tân Cảng Quy Nhơn (kể từ 26/4/2023)	4100694020 cấp ngày 28/01/2008 tại tỉnh Bình Định	Số 03 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2025	- Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 19/7/2017 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 03/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh	- Nội dung: hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng thuộc quyền sở hữu của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng mở rộng sau cầu cảng của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng bãi và mặt bằng phục vụ lưu thông phương tiện của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn; cung cấp điện tại cầu bến	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
						khai thác hạ tầng cầu cảng với CTCP Tân Cảng Quy Nhơn. - Nghị quyết số 87/NQ-HĐQT ngày 25/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 252/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 22/4/2025 của HĐQT CTCP Tân Cảng Quy Nhơn	Tân Cảng Quy Nhơn; nhận cổ tức từ Tân Cảng Quy Nhơn. - Tổng giá trị giao dịch năm 2025: + Doanh thu năm 2025: 62,9 triệu đồng. + Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 31,6 tỷ đồng. + Giá trị cổ tức lợi nhuận được chia: 3,6 tỷ đồng	
5	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco	Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Vosco là công ty liên kết của Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.	0201137068 cấp ngày 22/12/2010 tại Hải Phòng	Số 215 Lạch Tray, Phường Gia Viên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		- Nội dung: Cước thuê cầu cảng để cấp nhiên liệu cho tàu thủy bằng phuy, kiện. - Doanh thu năm 2025: 5,5 triệu đồng.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
		Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.						
6	Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế (INLACO SAIGON)	Công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế là công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0300442760 ngày 27/6/2007 tại Thành phố Hồ Chí Minh	36-38 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		- Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ lai dắt, phí cầu bến và buộc/cởi dây theo hợp đồng ký với một doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đại lý tàu biển (không phải người có liên quan). Trong phạm vi nghiệp vụ đại lý tàu, doanh nghiệp đại lý đề nghị Cảng Quy Nhơn xuất hóa đơn cho chủ tàu/người thuê tàu (INLACO SAIGON). Toàn bộ việc đối chiếu và thanh toán chi phí dịch vụ do doanh	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
							nghiệp đại lý thực hiện với Cảng Quy Nhơn theo hợp đồng đã ký. - - Doanh thu năm 2025: 81,3 triệu đồng.	
7	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải là công ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	Số 0200119411 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 10 ngày 24/06/2021	Tầng 12 tháp tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội, Việt Nam	Năm 2025	- Nghị quyết số 88/NQ-HĐQT ngày 26/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 31/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.	- Nội dung: tư vấn, gói thầu TV 05: Lập thiết kế BVTC - Dự toán công trình “dự án mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 tại phường Hải Cảng ,TP Quy Nhơn (giai đoạn 1)”; Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất lập BCNCKT; Thiết kế BVTC các hạng mục công trình Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng. - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 1,2 tỷ đồng. - Giá trị tạm ứng (trả trước) cho bên liên	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
							quan năm 2025: 300 triệu đồng.	
8	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải là Chi nhánh của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.	0100104595-007 cấp ngày 01/10/2020 tại Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025	Nghị quyết 31/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: Tư vấn quản lý dự án: Đầu tư XD Kho hàng chuyên dụng và dự án Nâng cấp bãi container số 3; Lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án bến cảng Phù Mỹ. - Giá trị tạm ứng (trả trước) năm 2025: 529,8 triệu đồng.	
9	Công ty cổ phần Đầu tư và tư vấn Thiết kế Số Một	Công ty cổ phần Đầu tư và tư vấn Thiết kế Số Một là công ty liên kết của CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải. CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải là công	0309187096 cấp ngày 08/7/2009 tại TP. Hồ Chí Minh	Số 10 đường 20, khu phố 3, phường An Khánh, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025		- Nội dung: Giám sát thi công xây dựng công trình: Dự án nâng cấp bãi container số 3 – Cảng Quy Nhơn. - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 370,4 triệu đồng.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
		ty liên kết của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP.					- Giá trị tạm ứng (trả trước) năm 2025: 150 triệu đồng.	
10	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP tại Hải Phòng	Chi nhánh của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC). VIMC là Công ty mẹ của QNP	0100104595-003 cấp ngày 14/7/1998 tại Hải Phòng	Số 282 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam	Năm 2025		- Nội dung: lưu trú khách sạn. - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 925,9 nghìn đồng.	
11	Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP là công ty mẹ sở hữu 75,01% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP nắm giữ 15% vốn điều	3500774906 cấp ngày 15/12/2006 tại Sở KH&ĐT Bà Rịa-Vũng Tàu	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải, Phường Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/07/2025 đến 31/12/2025	Nghị quyết số 108/NQ-HĐQT ngày 11/6/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: mua hàng hoá - Giá trị mua hàng/dịch vụ năm 2025: 35,3 triệu đồng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
		lệ của Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA. Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA.						
12	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP là công ty mẹ sở hữu 75,01% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	0100104595 cấp ngày 07/07/2010 tại Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: chi trả cổ tức - Tổng giá trị chi trả cổ tức: 42,4 tỷ đồng	
13	Hồ Liên Nam	Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc QNP			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của	- Nội dung: chi trả cổ tức.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
						Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 4,2 triệu đồng	
14	Trần Vũ Thanh Quang	Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc QNP			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: chi trả cổ tức. - Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 4,7 triệu đồng	
15	Nguyễn Kim Toàn	Người nội bộ - Kế toán trưởng			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày	- Nội dung: chi trả cổ tức. - Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 10,6 triệu đồng	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
						23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty		
16	Hoàng Quốc Phương	Người nội bộ - Nguyên Người phụ trách quản trị Công ty			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: chi trả cổ tức. - Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 1,2 triệu đồng	
17	Lê Minh Thành	Người có liên quan của người nội bộ - Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ			18/7/2025	Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông Công ty. Nghị quyết số 90/NQ-HĐQT ngày 23/5/2025 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: chi trả cổ tức. - Tổng giá trị chi trả cổ tức (sau thuế TNCN): 5 triệu đồng	

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Giao dịch với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn (thông tin chi tiết đã nêu tại Mục VII.2).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 3 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- HĐQT Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Dũng



PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

Stt	Nghị Quyết	Số Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.		01/QĐ-HĐQT	07/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (tạm thời)	100%
2.		04/QĐ-HĐQT	14/01/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
3.	05/NQ-HĐQT		15/01/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
4.	08/NQ-HĐQT		24/01/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức danh Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	80%
5.		10/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Quyết định phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn.	80%
6.	14/NQ-HĐQT		12/02/2025	Nghị quyết kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	80%
7.	15/NQ-HĐQT		13/02/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.	100%
8.	18/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu dự kiến về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
9.	20/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết chủ trương tham gia chương trình mua tập trung bảo hiểm tài sản năm 2025 - 2026.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
10.		22/QĐ-HĐQT	19/02/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể của Dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	80%
11.	24/NQ-HĐQT		21/02/2025	Nghị quyết phương án thực hiện hỗ trợ di dời cho các hộ dân bị ảnh hưởng để thực hiện dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn.	100%
12.		25/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Quyết định kiện toàn Hội đồng thẩm tra quyết toán vốn dự án đầu tư tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
13.	26/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 27/02/2025, kỳ họp thứ I năm 2025.	100%
14.	27/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết Giao chỉ tiêu BSC-KPI năm 2025.	100%
15.	28/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
16.	29/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết các nội dung biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn.	100%
17.	31/NQ-HĐQT		28/02/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải và Ban quản lý dự án chuyên ngành hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP.	100%
18.		33/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
19.		36/QĐ-HĐQT	13/03/2025	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 1).	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
20.		37/QĐ-HĐQT	14/03/2025	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 2).	100%
21.	42/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
22.	44/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị.	100%
23.		45/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
24.		46/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách Đại biểu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
25.		47/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Tổ giúp việc phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
26.		49/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
27.		50/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
28.	54/NQ-HĐQT		31/03/2025	Nghị quyết thay đổi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.	100%
29.		58/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh cơ cấu khoản mục chi phí thay thế, sửa chữa thiết bị, thuộc dự án Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng.	100%
30.	59/NQ-HĐQT		04/04/2025	Nghị quyết thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
31.	60/NQ-HĐQT		04/04/2025	Nghị quyết bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
32.	66/NQ-HĐQT		18/04/2025	Nghị quyết phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 và Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
33.	67/NQ-HĐQT		22/04/2025	Nghị quyết về việc không thực hiện các gói thầu kiểm toán độc lập đối với một số dự án đầu tư mua sắm thiết bị	100%
34.	68/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của Người lao động và Ban Điều hành Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
35.	69/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc trích lập Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
36.	71/NQ-HĐQT		25/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2025	100%
37.	79/NQ-HĐQT		28/04/2025	Nghị quyết triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
38.		80/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định ban hành Sổ tay văn hóa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
39.		81/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
40.	83/NQ-HĐQT		12/05/2025	Nghị quyết về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
41.	84/NQ-HĐQT		12/05/2025	Quyết định về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
42.	87/NQ-HĐQT		15/05/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
43.	88/NQ-HĐQT		19/05/2025	Nghị quyết xếp mức lương cơ bản đối với Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.	100%
44.	90/NQ-HĐQT		23/05/2025	Nghị quyết chi trả cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
45.		96/QĐ-HĐQT	29/05/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Dự toán gói thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu.	100%
46.	98/NQ-HĐQT		30/05/2025	Nghị quyết kế hoạch sử dụng lao động; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
47.		99/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư xe đào bánh xích gầu 0,5m ³ .	100%
48.		100/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Xe nâng container có hàng.	100%
49.		101/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Sửa chữa, cải tạo khu nhà làm việc Trung tâm điều hành sản xuất.	100%
50.	102/NQ-HĐQT		05/06/2025	Nghị quyết lựa chọn ngân hàng cấp tín dụng Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.	100%
51.	108/NQ-HĐQT		11/06/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA.	100%
52.	109/NQ-HĐQT		16/06/2025	Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
53.		110/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư mua sắm xe xúc gầu có cabin phục vụ sản xuất.	100%
54.		111/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư Khung chụp spreader cầu QC.	100%
55.		112/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án Đầu tư xe ủi bánh xích.	100%
56.	117/NQ-HĐQT		16/07/2025	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.	100%
57.	118/NQ-HĐQT		21/07/2025	Nghị quyết bổ sung ngành, nghề kinh doanh; thay đổi địa chỉ trụ sở chính; sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty QPL.	100%
58.		119/QĐ-HĐQT	21/07/2025	Quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
59.	120/NQ-HĐQT		25/07/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 25/7/2025, kỳ họp thứ IV năm 2025.	100%
60.	121/NQ-HĐQT		25/07/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm Trưởng phòng Kinh doanh và Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất.	100%
61.		122/QĐ-HĐQT	25/07/2025	Quyết định phân phối Quỹ thưởng cho người quản lý, người điều hành doanh nghiệp năm 2024 của Cảng Quy Nhơn.	100%
62.	126/NQ-HĐQT		30/07/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án định biên lao động khối gián tiếp và điều chỉnh, bổ sung một số chức danh công việc trong hệ thống thang, bảng lương cơ bản của Công ty.	100%
63.		127/QĐ-HĐQT	30/07/2025	Quyết định ban hành hệ thống thang bảng lương cho cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
64.		128/QĐ-HĐQT	30/07/2025	Quyết định ban hành Quy chế về Quản trị nhân sự áp dụng tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
65.	129/NQ-HĐQT		18/08/2025	Nghị quyết thông qua Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp động sản và quyền tài sản để vay vốn Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.	100%
66.	134/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết chức danh Người phụ trách quản trị Công ty	100%
67.		135/QĐ-HĐQT	29/08/2025	Quyết định miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
68.		136/QĐ-HĐQT	29/08/2025	Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.	100%
69.	137/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết thống nhất nội dung “Quy chế về mối quan hệ lãnh đạo giữa Đảng ủy - Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn”.	100%
70.	139/NQ-HĐQT		29/08/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng Kinh doanh và Giám đốc Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
71.		141/QĐ-HĐQT	11/09/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán chi phí hạng mục phát sinh của gói thầu GT5: Cung cấp và lắp đặt hệ thống bàn nâng, băng tải thuộc dự án: Đầu tư hệ thống bàn nâng, băng tải và hệ thống điện phục vụ xếp dỡ hàng hóa.	100%
72.	143/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết triển khai một số dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2025.	100%
73.	144/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết chấp thuận chủ trương đầu tư dự án giàn khung container lạnh và hệ thống cấp điện.	100%
74.	145/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
75.		146/QĐ-HĐQT	15/09/2025	Quyết định ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty CP Cảng Quy Nhơn (tạm thời).	100%
76.	147/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết thông qua đề xuất Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030.	100%
77.	148/NQ-HĐQT		15/09/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 15/9/2025, kỳ họp thứ V năm 2025.	100%
78.		152/QĐ-HĐQT	09/10/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục hồ neo bổ sung trên cầu cảng số 1 và bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc Dự án Đầu tư cần trục quay đa năng trên bến số 1- Cảng Quy Nhơn.	100%
79.	153/NQ-HĐQT		10/10/2025	Nghị quyết phê duyệt chính sách hỗ trợ lao động thôi việc năm 2025 phục vụ công tác tái cơ cấu nguồn lực tại Cảng Quy Nhơn	100%
80.	154/NQ-HĐQT		10/10/2025	Nghị quyết thanh lý tài sản cố định	100%
81.		156/QĐ-HĐQT	13/10/2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các hạng mục công trình: Dự án đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn.	100%
82.		159/QĐ-HĐQT	31/10/2025	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng các Quỹ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
83.		168/QĐ-HĐQT	26/11/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn Bước chuẩn bị đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 2).	100%
84.		170/QĐ-HĐQT	26/11/2025	Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc Công ty CP Cảng Quy Nhơn	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
85.	171/NQ-HĐQT		28/11/2025	Nghị quyết chủ trương mua động cơ điện thay thế cho cầu Gottwald G2	100%
86.		172/QĐ-HĐQT	01/12/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án “Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng”	100%
87.	173/NQ-HĐQT		02/12/2025	Nghị quyết chấp thuận chủ trương đầu tư sửa chữa công trình: Sửa chữa, cải tạo mặt bằng bãi sau kho hàng 9B	100%
88.		176/QĐ-HĐQT	04/12/2025	Quyết định kê khai tài sản, thu nhập năm 2025	100%
89.	178/NQ-HĐQT		05/12/2025	Nghị quyết thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
90.		182/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định thành lập Tổ thẩm định dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng số 2 - Cảng Quy Nhơn	100%
91.		184/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định đánh giá cán bộ Ban Điều hành Công ty năm 2025	100%
92.		187/QĐ-HĐQT	22/12/2025	Quyết định phê duyệt Đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí tư vấn công tác khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn bước chuẩn bị đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng số 2 - Cảng Quy Nhơn.	100%
93.	192/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC	100%
94.	193/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết hợp đồng, giao dịch với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	100%
95.	194/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết về việc ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam - Đại lý Hàng hải Quy Nhơn	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
96.	195/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết Phiên họp ngày 29/12/2025, kỳ họp thứ VI năm 2025	100%
97.	196/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu dự kiến về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2026 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
98.	197/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2026 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn	100%
99.	199/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết chấp thuận ký kết Hợp đồng đại lý bán xăng dầu và thông qua Hợp đồng cấp bảo lãnh thanh toán của Công ty QPL	100%
100.		200/QĐ-HĐQT	29/12/2025	Quyết định về việc khen thưởng	100%
101.	201/NQ-HĐQT		29/12/2025	Nghị quyết hợp đồng thuê bãi của Công ty cổ phần Trạm trung chuyển xi măng Bình Định	100%
102.	203/NQ-HĐQT		31/12/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với chức danh Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty giai đoạn 2026 - 2031	100%
103.		204/QĐ-HĐQT	31/12/2025	Quyết định về việc phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với chức danh Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng Công ty giai đoạn 2026 - 2031	100%



PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tên D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Nguyễn Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT					23/05/2023		Được bầu làm TV HĐQT	Người nội bộ
1.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Quang Dũng theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
2	Lê Hồng Quân		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					27/07/2022		Được bổ nhiệm Tổng Giám đốc. Ngày 23/5/2023 được bầu làm TV HĐQT	Người nội bộ
2.1	Và người có liên quan của Ông Lê Hồng Quân theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
3	Đặng Huy Cường		Nguyên Thành viên HĐQT					12/04/2024	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 28/4/2025	Người nội bộ
			Người đại diện phần vốn					12/09/2025		Trở thành Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại QNP ngày 12/9/2025	Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3.1	Và người có liên quan của Ông Đặng Huy Cường theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
4	Nguyễn Thành Nam		Nguyên Thành viên HĐQT					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT	Người nội bộ
4.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
5	Phạm Đăng Cao		Nguyên Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB	Người nội bộ
5.1	Và người có liên quan của Ông Phạm Đăng Cao theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
6	Nguyễn Thị Mai Anh		Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập	Người nội bộ
6.1	Và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Mai Anh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Nguyễn Ngọc Tới		Thành viên HĐQT					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT	Người nội bộ
7.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Tới theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
8	Nguyễn Quang Vĩnh		Thành viên HĐQT					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT	Người nội bộ
8.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Quang Vĩnh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
9	Đỗ Tuấn Nam		Nguyên Trưởng BKS					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm Thành viên BKS	Người nội bộ
9.1	Và người có liên quan của Ông Đỗ Tuấn Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
10	Vũ Thị Diệp		Trưởng BKS					23/05/2023		Được bầu làm Trưởng BKS ngày 28/04/2025	Người nội bộ
10.1	Và người có liên quan của Bà Vũ Thị Diệp theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
11	Phan Thị Mai		Thành viên BKS					23/05/2023		Được bầu làm TV BKS	Người nội bộ
11.1	Và người có liên quan của Bà Phan Thị Mai theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
12	Đoàn Thu Huyền		Thành viên BKS					28/04/2025		Được bầu làm TV BKS	Người nội bộ
12.1	Và người có liên quan của Bà Đoàn Thu Huyền theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
13	Trần Vũ Thanh Quang		Phó Tổng Giám đốc					10/11/2022		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
13.1	Và người có liên quan của Ông Trần Vũ Thanh Quang theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
14	Hồ Liên Nam		Phó Tổng Giám đốc					10/11/2022		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
14.1	Và người có liên quan của Ông Hồ Liên Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
15	Đặng Văn Hòa		Phó Tổng Giám đốc					29/11/2023		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
15.1	Và người có liên quan của Ông Đặng Văn Hòa theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
16	Nguyễn Kim Toàn		Kế toán trưởng					04/03/2021		Bổ nhiệm Kế toán trưởng	Người nội bộ
16.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Kim Toàn theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
17	Hoàng Quốc Phương		Nguyên Người phụ trách Quản trị Công ty					11/07/2019	01/09/2025	Miễn nhiệm Người phụ trách Quản trị Công ty	Người nội bộ
17.1	Và người có liên quan của Ông Hoàng Quốc Phương theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
18	Trần Thị Hồng Hạnh		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư					07/03/2023		Giao nhiệm vụ Thư ký công ty. Từ 01/9/2025 bổ nhiệm Người	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			ký Công ty							phụ trách quản trị Công ty	
18.1	Và người có liên quan của Bà Trần Thị Hồng Hạnh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
19	Lê Thị Thanh Hải		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ					12/8/2024		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	Người nội bộ
19.1	Và người có liên quan của Bà Lê Thị Thanh Hải theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
20	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn			4101616138	01/06/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Bình Định	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam	Năm 2022			Công ty con do Cảng Quy Nhơn sở hữu 100% vốn điều lệ
20.1	Hoàng Đức Hoàn		Không					25/05/2022		Chủ tịch	Người quản lý ty con
20.2	Đặng Quốc Thiện		Không					01/07/2022		Giám đốc, người đại diện theo pháp luật	Người đại diện theo pháp luật của

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
											công ty con
20.3	Nguyễn Thị Phụng Linh		Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán QNP					25/05/2022		Kiểm soát viên	Người quản lý công ty con
20.4	Phan Thanh Hùng		Không					05/06/2024		Phó Giám đốc	Người quản lý công ty con
20.5	Nguyễn Thị Cẩm Lan		Không					05/06/2024		Kế toán trưởng	Người quản lý công ty con
21	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)			0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội	Năm 2019			VIMC là Công ty mẹ của Cảng Quy Nhơn, sở hữu 75,01% vốn điều lệ Cảng Quy Nhơn



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.1	Nguyễn Cảnh Tĩnh		Không					09/07/2025		Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT	Người quản lý, người đại diện theo pháp luật công ty mẹ
21.2	Lê Anh Sơn		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc VIMC	Người quản lý, người đại diện theo pháp luật công ty mẹ
21.3	Nguyễn Đình Chung		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ
21.4	Đỗ Hùng Dương		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.5	Đỗ Tiến Đức		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ
21.6	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại Hải Phòng			01001045 95-003	14/7/1998	Hải Phòng	Số 282 Đà Nẵng, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC
21.7	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại thành phố Hồ Chí Minh			01001045 95-002	04/6/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	163 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC
21.8	Công ty Vận tải biển VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			01001045 95-011	21/10/2004	Hà Nội	Số 1, phố Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.9	Công ty Nhân lực Hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			01001045 95-014	11/01/2007	Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC
21.10	Công ty Kho bãi VIMC Hải Phòng			01001045 95-018	31/12/2009	Hải Phòng	Khu Công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC
21.11	Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			01001045 95-007	01/10/2020	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				Chi nhánh của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.12	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang			6300037629	07/04/2008	Sở KH&Đ T tỉnh Hậu Giang	KCN Sông Hậu, giai đoạn 1, Xã Châu Thành, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.13	Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao			0100113800	26/06/1997	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Phòng 1502, Tòa nhà Ocean Park, Số 1 đường Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.14	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam			0300437898	08/07/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	Lầu 5, Số 12 Đường Tân Trào, Phường Tân Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.15	Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh			2900325068	19/06/2020	Sở KH&Đ T tỉnh Nghệ An	Số 10, đường Trường Thi, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.16	Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh			42002723 50	06/09/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Khánh Hòa	29 đường Nguyễn Trọng Kỳ, tổ dân phố Đá Bạc, Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.17	Công ty cổ phần Vinalines Nha Trang			42015562 42	24/4/2013	Sở KH&Đ T tỉnh Khánh Hòa	34 Trần Phú, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.18	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông			01001137 05	17/10/2005	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 1 Thụy Khuê, Phường Tây Hồ, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.19	Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship			02001199 65	27/12/2006	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Số 14 Võ Nguyên Giáp, Phường An Biên, TP Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.20	Công ty cổ phần VIMC Logistics			01023452 75	07/07/2022	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Phòng 806, Tòa nhà Ocean Park, Số 1 phố Đào Duy Anh, Phường Kim				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
							Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				
21.21	Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ			18013199 07	24/04/2023	Sở KH&Đ T TP. Cần Thơ	2, KV Phú Thắng, Phường Hưng Phú, TP Cần Thơ, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.22	Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam			02001064 90	28/06/2023	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Số 215 phố Lạch Tray, Phường Gia Viên, TP Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.23	Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng			02002368 45	02/06/2008	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Số 8A Trần Phú, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.24	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC			01107103 48	10/05/2024	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.25	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng			04001019 72	07/05/2021	Sở KH&Đ T TP.	26 Bạch Đằng, Phường Hải Châu, TP Đà Nẵng, Việt Nam				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
						Đà Nẵng					
21.26	Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn			0300479714	14/03/2022	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	3 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.27	Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân			5700688013	03/11/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Quảng Ninh	Số 1 đường Cái Lân, Phường Bãi Cháy, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.28	Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam			0200107511	14/4/1995	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Khu công nghiệp Đình Vũ, Phường Đông Hải, TP Hải Phòng, Việt Nam				Công ty con của VIMC
21.29	Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam			0300448709	02/11/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	428 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.30	Công ty Liên doanh Vận tải			0200114893	04/7/2008	Sở KH&Đ T TP.	Chùa Vẽ, đường Ngô Quyền, Phường Đông Hải, TP Hải				Công ty liên kết của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	quốc tế Nhật - Việt					Hải Phòng	Phòng, Việt Nam				
21.31	Công ty cổ phần Cảng Khuyến Lương			0104967200	27/10/2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Tổ 21, Phường Lĩnh Nam, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.32	Công ty cổ phần Hàng hải Đông Đô			0100105253	12/10/2201	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Tầng 19, tháp VPQT Hoà Bình, số 106, Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.33	Công ty cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế			0300442760	14/05/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	36 - 38 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.34	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép			3500779608	31/10/2018	Sở KH&Đ T tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.35	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Hàng hải			02001194 11	24/06/2022	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Tầng 12 tháp tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, Phường Nghĩa Đô, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.36	Công ty cổ phần Cảng Năm Căn			20004804 55	27/7/2007	Sở KH&Đ T tỉnh Cà Mau	Khóm Hàng Vịnh, Xã Năm Căn, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.37	Công ty cổ phần Vận tải biển và thương mại Phương Đông			00100105 609	10/06/2020	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 278 Tôn Đức Thắng, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.38	Công ty Liên doanh Dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA			03047639 27	03/10/2006	Sở KH&Đ T Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu phố Phước Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC
21.39	Công ty TNHH			35007749 06	15/12/2006	Sở KH&Đ T Bà	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải, Phường				Công ty liên kết

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	cảng Quốc tế SP-PSA					Rịa-Vũng Tàu	Phú Mỹ, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam				của VIMC
21.40	Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại (TRANSCO)			0200387594	14/06/2021	Sở KH&ĐT TP. Hải Phòng	Số 05 lô 2B Khu đô thị mới ngã 5 Sân bay Cát bi, Phường Ngô Quyền, TP Hải Phòng, Việt Nam				Công ty liên kết của VIMC



PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 12.122.985 cổ phiếu	30,000%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
1.01	Đào Thị Thu Thành		Không	Vợ	Không có							Đã mất
1.02	Nguyễn Quang Anh		Không	Con trai	CCCD					0	0,000%	
1.03	Nguyễn Thục Anh		Không	Con gái	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
1.04	Nguyễn Quang Y		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
1.05	Nguyễn Thị Duyên		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
1.06	Nguyễn Quang Huy		Không	Anh trai	Không có							Đã mất

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
1.08	Hoàng Đình Dũng		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
1.09	Đào Thành Anh		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
1.10	Nguyễn Thị Út		Không	Mẹ vợ	Không có							Đã mất
1.11	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	Trưởng Ban Pháp chế và Quản trị rủi ro
2	Lê Hồng Quân		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		CCCD					Đại diện sở hữu: 8.086.031 cổ phiếu	20,010%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Lê Thịnh Vượng		Không	Cha	Không có							Đã mất
2.02	Nguyễn Thị Hòa		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
2.03	Ngô Minh Ngọc		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
2.04	Lê Ánh Dương		Không	Con gái	CCCD					0	0,000%	
2.05	Lê Hải Đông		Không	Con trai	Căn cước					0	0,000%	
2.06	Lê Hữu Bình		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
2.07	Nguyễn Thị Thu		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.08	Lê Hồng Minh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
2.09	Phạm Thị Phương Hoa		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.10	Lê Quang Tiến		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Vũ Thị Bích Mươi		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.12	Ngô Văn Minh		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
2.13	Vũ Thị Minh		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
2.14	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	
2.15	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	4100694 020	28/01/ 2008	Phòng ĐKKD, Sở KH&Đ T tỉnh Bình Định	03 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai, Việt Nam	0	0,000%	Chủ tịch HĐQT
2.16	Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	3500774 906	15/12/ 2006	Sở KH&Đ T Bà Rịa-	Đường liên Cảng Cái Mép - Thị Vải, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0,000%	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Vũng Tàu				
3	Đặng Huy Cường		Nguyên Thành viên HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 5.051.623 cổ phiếu	12,500%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
3.01	Đặng Hùng Tuấn		Không	Bố	Không có							Đã mất
3.02	Đặng Thị Thủy		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
3.03	Đặng Tuấn		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
3.04	Lê Thị Hòa		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
3.05	Nguyễn Khả Khải		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
3.06	Nguyễn Thị Thái		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
3.07	Nguyễn Thái Bình		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.08	Đặng Huy Vũ		Không	Con ruột	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
3.09	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	
4	Nguyễn Thành Nam		Nguyên Thành viên HĐQT		CCCD					3.300	0,008%	
4.01	Nguyễn Thành Sơn		Không	Cha	Không có							Đã mất
4.02	Trương Thị Được		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
4.03	Võ Hữu Quyền		Không	Bố vợ	Không có							Đã mất
4.04	Hà Thị Ngọc Anh		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.05	Võ Thị Đông Phương		Không	Vợ	Căn cước					0	0,000%	
4.06	Nguyễn Võ Anh Thy		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
4.07	Nguyễn Thị Hương		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.08	Nguyễn Thị Hoa		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.09	Nguyễn Thị Thạch		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.10	Nguyễn Văn Thiệt		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
4.11	La Văn Khánh		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
4.12	Thái Văn Đạo		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
4.13	Đào Minh Đạo		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.14	Nguyễn Thị Lý		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
4.15	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	
5	Phạm Đăng Cao		Nguyên Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB		CCCD					0	0,000%	
5.01	Phạm Như Lâm		Không	Cha	CCCD/ CMND					0	0,000%	
5.02	Hoàng Thị Nga		Không	Mẹ	CCCD/ CMND					0	0,000%	
5.03	Ngô Minh Kế		Không	Cha vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Ngô Thị Liệu		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
5.05	Phạm Quang Sang		Không	Anh	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.06	Nguyễn Thị Phụng		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
5.07	Phạm Duy Tín		Không	Em	Không có							Đã mất
5.08	Phạm Hồng Nhã		Không	Em	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.09	Ngô Thị Như Hoa		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
5.10	Phạm Cẩm Hà		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
5.11	Phạm Hạ Lam		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
6	Nguyễn Ngọc Tới		Thành viên HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 5.051.623 cổ phiếu	12,500%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
												Việt Nam - CTCP
6.01	Nguyễn Trường Hà		Không	Cha ruột	CCCD					0	0,000%	
6.02	Lê Thị Nhuận		Không	Mẹ ruột	Không có							Đã mất
6.03	Nguyễn Phong Phú		Không	Anh ruột	CCCD					0	0,000%	
6.04	Nguyễn Thị Kiều Hạnh		Không	Chị ruột	CCCD					0	0,000%	
6.05	Trần Thị Yên		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
6.06	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC)		-	Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Nguyễn Quang Vinh		Thành viên HĐQT		CCCD					0	0,000%	
7.01	Bùi Thị Hương		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
7.02	Nguyễn Dũng Nam		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
7.03	Nguyễn Linh Nga		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
7.04	Nguyễn Văn Nguyên		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
7.05	Nguyễn Thị Thường		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
7.06	Bùi Đình Bằng		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
7.07	Phạm Thị Ngọc		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
7.08	Nguyễn Văn Bình		Không	Anh trai	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.09	Nguyễn Thị Hà		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
7.10	Nguyễn Văn Minh		Không	Anh trai	CCCD					0	0,000%	
7.11	Nguyễn Mai Nhung		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
7.12	Nguyễn Văn Phúc		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
7.13	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
8	Nguyễn Thị Mai Anh		Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB		CCCD					0	0,000%	
8.01	Nguyễn Đình An		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.02	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
8.03	Vũ Thị Át		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
8.04	Nguyễn Tuấn Anh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
8.05	Ngô Xuân Quý		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	
8.06	Ngô Hải Anh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
8.07	Ngô Diệp Anh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
8.08	Hoàng Trọng Cường		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
8.09	Ngô Thị Thu Hà		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
8.10	Công ty Cổ phần Sideros River			Tổng giám đốc Công ty Cổ phần	GCN ĐKDN	0110480 888	19/09/2023	Sở KH và ĐT thành	Tòa nhà Thai Nam Building, Lô E2, đường Dương Đình Nghệ, Phường Yên	0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Sideros River				phố Hà Nội	Hòa, TP Hà Nội, Việt Nam			
8.11	Công ty CP Ngoại Thương & Phát Triển Đầu Tư TPHCM (FDC)			Chủ tịch HĐQT Công ty CP Ngoại Thương & Phát Triển Đầu Tư TPHCM	GCN ĐKDN	0300590663	27/12/1993	Sở KH và ĐT thành phố Hồ Chí Minh	28 Phùng Khắc Khoan, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0,000%	
9	Đỗ Tuấn Nam		Nguyên Trưởng BKS		CCCD					0	0,000%	
9.01	Đỗ Khắc Khiêm		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
9.02	Lê Thị Kim Thanh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
9.03	Trần Phương Thuý		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.04	Đỗ Trần Tuấn Đạt		Không	Con đẻ	CCCD					0	0,000%	
9.05	Đỗ Trần Tuấn Khanh		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
9.06	Đỗ Thị Vân Anh		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
9.07	Trần Văn Tôn		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
9.08	Nguyễn Thị Hoà		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
9.09	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép (CMIT)			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	3500779 608	29/12/2006	Sở KH&Đ T Vũng Tàu	Khu phố Tân Lộc, Phường Tân Phước, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0,000%	Người đại diện phần vốn của VIMC tại CMIT
9.10	Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100105 609	10/06/2020	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 278 Tôn Đức Thắng, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội, Việt Nam	0	0,000%	Thành viên HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phương Đông											
9.11	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0110710348	10/05/2024	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	0	0,000%	Phó Tổng giám đốc CTCP Vận tải Container VIMC
10	Vũ Thị Diệp		Trưởng BKS		CCCD					0	0,000%	
10.01	Vũ Hữu Bình		Không	Bố đẻ	Không có							Đã mất
10.02	Phạm Thị My		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
10.03	Nguyễn Đức Thường		Không	Bố chồng								Đã mất
10.04	Nguyễn Thị Thiêng		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
10.05	Nguyễn Đức Quang		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.06	Nguyễn Đức Vinh		Không	Con ruột	CCCD					0	0,000%	
10.07	Nguyễn Quế Linh		Không	Con ruột	CCCD					0	0,000%	
10.08	Vũ Thị Phương		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
10.09	Vũ Hữu Đạt		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
10.10	Đặng Thị Kim Tươi		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
10.11	Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0300448709	01/03/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh	Số 428 Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0,000%	Trưởng BKS doanh nghiệp này
10.12	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	30.312.262	75,010%	Là Người phụ trách quản trị công ty tại doanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
												nghiệp này
11	Phan Thị Mai		Thành viên BKS		CCCD					0	0,000%	
11.01	Phan Thế Sơn		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
11.02	Phan Thị Lý		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
11.03	Nguyễn Doãn Thoại		Không	Bố chồng	Không có							Đã mất
11.04	Đỗ Thị Mận		Không	Mẹ Chồng	CCCD					0	0,000%	
11.05	Nguyễn Đức Tuệ		Phó phòng Đầu tư	Chồng	CCCD					0	0,000%	
11.06	Nguyễn Đức Minh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
11.07	Nguyễn Minh Châu		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.08	Phan Thế Công		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
11.09	Nguyễn Thị Khánh		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
11.10	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự
11.11	Công ty CP Vận tải Container VIMC			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0110710 348	10/05/ 2024	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP Hà Nội, Việt Nam	0	0,000%	Thành viên BKS
12	Đoàn Thu Huyền		Thành viên BKS		CCCD					0	0,000%	
12.01	Đoàn Văn Thân		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
12.02	Nguyễn Thị Huệ		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.03	Phạm Văn Khải		Không	Bố chồng	CCCD					0	0,000%	
12.04	Đoàn Thị Huệ		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
12.05	Đoàn Thị Thuý Hương		Không	Chị gái	CCCD					0	0,000%	
12.06	Đoàn Đức Thắng		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
12.07	Phạm Quốc Thương		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	
12.08	Phạm Đoàn Gia Linh		Không	Con gái	CCCD					0	0,000%	
12.09	Phạm Đoàn Gia Anh		Không	Con gái	Căn cước					0	0,000%	
12.10	Phạm Đoàn Gia Huy		Không	Con trai	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.11	Nguyễn Văn Kiều		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
12.12	Vũ Thị Thuý Bình		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
12.13	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC)		-	Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Kim Liên, Hà Nội, Việt Nam	30.312.262	75,010%	Là chuyên viên Ban CB&DV HH VIMC
12.14	Công ty TNHH Thiết bị Thái Bình Dương			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0106402 679	25/12/ 2013	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 3B, ngõ 121 phố Quan Hoa, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội, Việt Nam	0	0,000%	Ông Phạm Quốc Thương – Chồng Người nội bộ là Giám đốc tại doanh nghiệp này
13	Trần Vũ Thanh Quang		Phó Tổng		CCCD					3.500	0,008%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Giám đốc									
13.01	Trần Thanh Phương		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
13.02	Vũ Thị Quỳnh Thanh		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
13.03	Phạm Hồng Thu		Không	Cha vợ	Không có							Đã mất
13.04	Phạm Thị Bích Thuận		Không	Mẹ vợ	Không có							Đã mất
13.05	Trần Vũ Thanh Hùng		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
13.06	Nguyễn Thị Thanh Vân		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
13.07	Trần Vũ Thanh Vinh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.08	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
13.09	Trần Vũ Quang Hưng		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
13.10	Trần Vũ Quang Thịnh		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
13.11	Đinh Thị Ngọc Bích		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
13.12	Phạm Thị Hồng Hà		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
13.13	Trần Phạm Anh Kiệt		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
13.14	Trần Phạm Bảo Ngân		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
14	Hồ Liên Nam		Phó Tổng		CCCD					3.200	0,007%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Giám đốc									
14.01	Hồ Kỳ		Không	Cha	Không có							Đã mất
14.02	Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Mẹ	Không có							Đã mất
14.03	Nguyễn Xuân Đạt		Không	Cha vợ	Không có							Đã mất
14.04	Nguyễn Thị Kim Cúc		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
14.05	Hồ Trang		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
14.06	Hồ Thị Cường		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
14.07	Nguyễn Hữu Chính		Không	Anh	Không có							Đã mất
14.08	Nguyễn Thị Thu		Không	Chị	Không có							Đã mất

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.09	Nguyễn Thị Trâm		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
14.10	Hồ Huyền Trân		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
14.11	Hồ Hải Kiệt		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
14.12	Hồ Bảo Quý		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
15	Đặng Văn Hòa		Phó Tổng Giám đốc		CCCD					0	0,000%	
15.01	Đặng Dật		Không	Cha	Không có							Đã mất
15.02	Vũ Thị Toán		Không	Mẹ	Không có							Đã mất
15.03	Nguyễn Phong Vũ		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
15.04	Nguyễn Thị Nga		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
15.05	Đặng Văn Nghiêng		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.06	Nguyễn Thị Kim Lan		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
15.07	Đặng Thị Thanh		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
15.08	Đặng Thị Khánh		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
15.09	Lương Đức Sơn		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
15.10	Nguyễn Thị Phong Vũ		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
15.11	Đặng Vũ Khánh Vy		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
15.12	Đặng Khánh Toàn		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
16	Nguyễn Kim Toàn		Kế toán trưởng		CCCD					8.000	0,020%	
16.01	Nguyễn Thặng		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.02	Nguyễn Thị Cảnh		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
16.03	Hồ Thị Hoa		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
16.04	Nguyễn Kim Thanh Khoa		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
16.05	Nguyễn Kim Hoa Lê		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
16.06	Hồ Thị Mai		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
16.07	Võ Mạy		Không	Cha vợ	CCCD					0	0,000%	
16.08	Nguyễn Thị Kim Cương		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
16.09	Nguyễn Thị Tỵ		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
16.10	Nguyễn Kim Phước		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.11	Nguyễn Kim Chinh		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
17	Hoàng Quốc Phương		Nguyên Người phụ trách Quản trị Công ty		CCCD					900	0,002%	Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty từ ngày 01/9/2025
17.01	Hoàng Ngôn Luận		Không	Cha đẻ	CCCD					0	0,000%	
17.02	Trịnh Thị Chinh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
17.03	Hoàng Thị Thùy		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
17.04	Vũ Thị Phương Thảo		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.05	Hoàng Uyên Chung		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
17.06	Hoàng Bảo Hân		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
17.07	Vũ Huy Cường		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
17.08	Trịnh Thị Thơ		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
17.09	Lâm Bá Quý		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
18	Trần Thị Hồng Hạnh		Người phụ trách Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty		CCCD					0	0,000%	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/9/2025
18.01	Trần Văn Kỳ		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
18.02	Trần Thị Tuyết		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.03	Trần Thị Ánh Hồng		Không	Chị ruột	CCCD					0	0,000%	
18.04	Đỗ Thanh Hùng		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
19	Lê Thị Thanh Hải		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ		CCCD					0	0,000%	
19.01	Lê Minh Thành		Không	Bố đẻ	CCCD					3.800	0,013%	
19.02	Nguyễn Thị Nga		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
19.03	Đỗ Cầu		Không	Bố chồng	CCCD					0	0,000%	
19.04	Cao Thị Hòa		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
19.05	Đỗ Văn Minh		Nhân viên	Chồng	CCCD					0	0,000%	



Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
19.06	Lê Thị Thanh Hà		Không	Em ruột	CCCD					0	0,000%	
19.07	Đỗ Lê Minh Ngọc		Không	Con đẻ	Số định danh					0	0,000%	Còn nhỏ
19.08	Đỗ Lê Minh Ngân		Không	Con đẻ	Số định danh					0	0,000%	Còn nhỏ